

Số: /2024/QĐ-UBND Hà Nội, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Hà Nội ban hành kèm theo Quyết định số 10/2017/QĐ-UBND ngày 29 tháng 3 năm 2017 của Ủy ban nhân dân Thành phố

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về giá đất; Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03 tháng 4 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 1591/TTr-STNMT-QHKHSDD ngày 08 tháng 3 năm 2024 và Tờ trình bổ sung số 2047/TTrBS-STNMT-QHKHSDD ngày 22 tháng 3 năm 2024; Báo cáo thẩm định số 49/BC-STP ngày 07 tháng 3 năm 2024 của Sở Tư pháp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Hà Nội ban hành kèm theo Quyết định số 10/2017/QĐ-UBND ngày 29 tháng 3 năm 2017 của Ủy ban nhân dân Thành phố:

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 7 như sau:

“1. Việc bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất ở được thực hiện theo quy định tại Điều 79 Luật Đất đai; nguyên tắc bồi thường về đất quy định tại Điều 74 Luật Đất đai, cụ thể như sau: Hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất ở, người Việt Nam định cư ở nước ngoài đang sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất tại Việt Nam có đủ điều kiện được bồi thường mà không còn đất ở, nhà ở nào khác trong địa bàn xã, phường, thị trấn nơi có đất ở thu hồi, thì được bồi thường bằng đất ở hoặc nhà ở, trong các trường hợp sau:

a) Bị thu hồi toàn bộ đất ở;

b) Bị thu hồi đất ở và diện tích đất ở còn lại sau thu hồi không đủ điều kiện để ở (đối với khu vực các huyện, thị xã: nhỏ hơn 30m²; đối với khu vực các quận: là diện tích không đủ điều kiện mặt bằng xây dựng công trình quy định tại Quyết định số 15/2011/QĐ-UBND ngày 06/5/2011 của Ủy ban nhân dân Thành phố).

2. Đối với các quận đảm bảo nguyên tắc bồi thường theo quy định tại khoản 1 Điều này thì được bồi thường bằng 01 (một) căn hộ chung cư tái định cư cho 01 chủ sử dụng đất, trừ trường hợp quy định tại điểm c khoản này.

a) Diện tích căn hộ được bồi thường không cao hơn 02 lần diện tích đất ở bị thu hồi nhưng không thấp hơn suất tái định cư tối thiểu quy định tại điểm b khoản 1 Điều 29 của Quy định này (30m²).

b) Phần diện tích căn hộ tái định cư vượt 02 lần diện tích đất ở bị thu hồi hoặc lớn hơn 30m² (đối với trường hợp bị thu hồi đất ở nhỏ hơn 15m²) phải mua theo giá bán nhà do Ủy ban nhân dân Thành phố quy định nhân hệ số K= 1,1.

c) Đối với các dự án đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách Nhà nước: Trường hợp dự án có nhu cầu tái định cư bằng đất mà quỹ đất tái định cư trên địa bàn quận đảm bảo quy mô, diện tích tái định cư cho dự án thì Ủy ban nhân dân quận thực hiện bồi thường bằng giao đất tái định cư theo quy định. Trường hợp quỹ đất tái định cư trên địa bàn quận không đảm bảo đủ diện tích tái định cư mà có nhu cầu tái định cư trên địa bàn các huyện khác thì Ủy ban nhân dân Thành phố sẽ xem xét từng dự án, từng trường hợp cụ thể. Việc bồi thường bằng đất thực hiện theo khoản 3 Điều này.

3. Đối với các huyện, thị xã thì thực hiện bồi thường bằng đất ở.

a) Diện tích đất ở được bồi thường bằng diện tích đất ở bị thu hồi nhưng không thấp hơn suất tái định cư tối thiểu quy định tại điểm a khoản 1 Điều 29 của Quy định này và không vượt quá hạn mức giao đất ở mới tối đa tại địa phương, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 26 Quy định này.

b) Phần diện tích đất tái định cư vượt diện tích đất ở bị thu hồi phải nộp tiền theo giá thu tiền sử dụng đất nhân hệ số điều chỉnh K do Ủy ban nhân dân cấp huyện

xem xét, quyết định phù hợp với từng khu tái định cư, theo nguyên tắc: tại địa bàn các quận có bố trí giao đất tái định cư (nếu có) thì hệ số điều chỉnh K tối thiểu là 1,3; đối với địa bàn các huyện, thị xã thì hệ số điều chỉnh K tối thiểu là 1,1.”

2. Sửa đổi khoản 2 Điều 26 như sau:

“2. Trường hợp đủ điều kiện được bồi thường bằng đất ở:

Trường hợp hộ gia đình có nhiều thế hệ, nhiều cặp vợ chồng cùng sinh sống trên một thửa đất ở thu hồi đủ điều kiện tách thành từng hộ gia đình riêng theo quy định của pháp luật về cư trú hoặc có nhiều hộ gia đình có chung quyền sử dụng một (01) thửa đất ở thu hồi từ trước khi có Thông báo thu hồi đất: thì mỗi hộ gia đình được giao một (01) suất tái định cư bằng hạn mức giao đất ở tại địa phương và tổng diện tích đất giao không vượt quá diện tích đất ở bị thu hồi (diện tích đất được giao đã bao gồm diện tích đất được bồi thường theo quy định tại Điều 7 Quy định này). Trường hợp mỗi hộ được giao một (01) suất tái định cư bằng hạn mức giao đất ở tối thiểu tại địa phương vượt quá diện tích đất ở bị thu hồi, phần diện tích đất tái định cư vượt diện tích đất ở bị thu hồi phải tính tiền sử dụng đất theo giá đất khi giao đất tái định cư nhân hệ số điều chỉnh K theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 7 Quy định này.”

3. Bổ sung điểm i, điểm k, điểm l, điểm m khoản 3 Điều 44 như sau:

“i) Là cơ quan tham mưu cho Ủy ban nhân dân Thành phố về lĩnh vực giải phóng mặt bằng: Đôn đốc, kiểm tra, xây dựng chính sách, giải quyết các vướng mắc, tổng hợp báo cáo.

k) Kiểm tra việc thực hiện chính sách, trình tự, thủ tục bồi thường, hỗ trợ và tái định cư theo Quy định này.

l) Kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp huyện và Đơn vị trực tiếp làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng, Bộ phận Thường trực của Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư thực hiện đúng trình tự, thủ tục bồi thường hỗ trợ và tái định cư và thực hiện đúng kế hoạch thu hồi đất, điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm đã được phê duyệt.

m) Tổng hợp đánh giá, báo cáo tình hình thực hiện công tác giải phóng mặt bằng trên địa bàn Thành phố”.

Điều 2. Bãi bỏ các quy định

1. Bãi bỏ khoản 9 Điều 42, khoản 1 Điều 44 và khoản 2 Điều 46 Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 10/2017/QĐ-UBND ngày 29 tháng 3 năm 2017 của Ủy ban nhân dân Thành phố quy định các nội dung thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Hà Nội.

2. Bãi bỏ Quyết định số 20/2022/QĐ-UBND ngày 06 tháng 5 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 26 Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 10/2017/QĐ-UBND ngày 29/3/2017 quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn Thành phố.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 20 tháng 4 năm 2024.
2. Chánh Văn phòng UBND Thành phố; Giám đốc các Sở, ban, ngành Thành phố; Chủ tịch UBND các quận, huyện, thị xã; các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Đ/c Bí thư Thành ủy; (*để báo cáo*)
- Văn phòng Chính phủ; (*để báo cáo*)
- Các Bộ: TN&MT, XD, TC, TP; (*để báo cáo*)
- TTTU, TT HĐND Thành phố; (*để báo cáo*)
- Chủ tịch, các PCT UBND Thành phố;
- VP: Thành ủy; Đoàn ĐBQH&HĐND TP;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Website Chính phủ; Cổng Giao tiếp ĐT Hà Nội;
- VP UBTP: các PCVP; các phòng CV;
- Trung tâm Thông tin điện tử TP Hà Nội;
- Lưu: VT, TNMT(Hg).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Sỹ Thanh